TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 49 /2023/QĐST- DS	*H, ngày 18 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu , nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2023/TLST- DS ngày 10 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

-**<u>Nguyên đơn</u>: Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam.**

Địa chỉ: Trần Quang Khải, phường L, quận K, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quang Dũng - Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn L – Giám đốc Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Tây Hà Nội (Theo Giấy ủy quyền số 571/UQ-VCB-PC ngày 15/10/2021 của Chủ tịch hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam).

Người đại diện tham gia tố tụng: Ông Hoàng Mạnh D – Trưởng phòng khách hàng doanh nghiệp Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Tây Hà Nội (theo giấy ủy quyền số: 2811/UQ-HTY-HCSN ngày 28/11/2022).

- <u>Bị đơn</u>: Công ty TNHH xây dựng N.

Địa chỉ: Khu Tràng Bảng 2, phường T, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Lê Thu T – Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Vũ Thị Tố U, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Yên Lâm 1, Đức Chính, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh (theo giấy ủy quyền ngày 15/3/2023).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Theo Hợp đồng cấp tín dụng số 03/20/KHDN/CTD/VCBTHN-NQ ngày 14/05/2020 và Hợp đồng cho vay theo hạn mức số 03/20/KHDN/HM/VCBTHN-NQ ngày 14/05/2020 được ký kết giữa Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam - Chi nhánhTây Hà Nội (viết tắt là Ngân hàng) và Công ty THHH xây dựng N (viết tắt là Công ty).

Nay Ngân hàng và Công ty THHH xây dựng N cùng thống nhất xác định: Công ty THHH xây dựng N còn nợ Ngân hàng tổng số tiền theo Hợp đồng cấp tín dụng số 03/20/KHDN/CTD/VCBTHN-NQ ngày 14/05/2020 và Hợp đồng cho vay theo hạn mức số 03/20/KHDN/HM/VCBTHN-NQ ngày 14/05/2020 với số tiền gốc là 12.746.072.345 đồng (mười hai tỷ, bảy trăm bốn mươi sáu triệu, không trăm bảy mươi hai nghìn, ba trăm bốn mươi năm đồng) và lãi quá hạn tính đến ngày 09/8/2023 là 3.508.274.256 đồng. Tổng cộng là 16.254.346.601 đồng (mười sáu tỷ, hai trăm năm mươi tư triệu, ba trăm bốn mươi sáu nghìn, sáu trăm linh một đồng) và lãi phát sinh từ ngày 10/8/2023 trên nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ trên theo mức lãi suất hai bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

Hai bên thống nhất thỏa thuận Công ty THHH xây dựng N thanh toán cho Ngân hàng toàn bộ số tiền nợ gốc trước theo lộ trình thanh toán như sau:

-Bắt đầu từ tháng 8 năm 2023 đến tháng 12 năm 2023 Công ty sẽ thanh toán trả Ngân hàng hàng tháng mỗi tháng tối thiểu là 48.000.000 đồng.

- Trong năm 2024 Công ty sẽ thanh toán trả Ngân hàng hàng tháng mỗi tháng tối thiểu là 55.000.000 đồng.

- Trong năm 2025 Công ty sẽ thanh toán trả Ngân hàng hàng tháng mỗi tháng tối thiểu là 100.000.000 đồng.

- Trong năm 2026 Công ty sẽ thanh toán trả Ngân hàng hàng tháng mỗi tháng tối thiểu là 170.000.000 đồng.

- Trong năm 2027 Công ty sẽ thanh toán trả Ngân hàng hàng tháng mỗi tháng tối thiểu là 200.000.000 đồng..

- Trong năm 2028 Công ty sẽ thanh toán trả Ngân hàng hàng tháng mỗi tháng tối thiểu là 250.000.000 đồng.

- Trong năm 2029 (từ tháng 01 đến tháng 11) Công ty sẽ thanh toán trả Ngân hàng hàng tháng mỗi tháng tối thiểu là 267.000.000 đồng.

- Tháng 12 năm 2029 Công ty sẽ thanh toán trả nốt Ngân hàng số tiền còn nợ gốc là 269.072.345 đồng.

- Đối với số tiền lãi 3.508.274.256 đồng thì sau khi Công ty thanh toán trả hết số tiền gốc theo lộ trình nêu trên thì đề nghị ngân hàng xem xét miễn giảm cho Công ty theo quy định của Ngân hàng.

Trường hợp nếu Công ty THHH xây dựng N vi phạm bất kỳ mốc thời gian nào theo lộ trình thanh toán đã cam kết nêu trên thì Ngân hàng có quyền tự mình hoặc yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm được hai bên thỏa thuận

trong Hợp đồng thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng số 52/18/KHDN/QĐN/VCBTHN ngày 16/10/2018 và Hợp đồng thế chấp hàng hóa số 48/18/KHDN/HHLC/VCBTHN ngày 16/10/2018 để thu hồi nợ. Cụ thể các tài sản bảo đảm bao gồm:

+ Tất cả các quyền và lợi ích của Công ty TNHH xây dựng N theo/phát sinh từ toàn bộ các khoản phải thu luân chuyển trong quá trình sản xuất, kinh doanh thuộc sở hữu của Công ty TNHH xây dựng N.

+ Hàng hóa luân chuyển trong quá trình sản xuất, kinh doanh (kể cả nguyên liệu, vật liệu, bán thành phẩm, thành phẩm, tồn kho, dự trữ hoặc chờ bán và bất kỳ hàng hóa nào khác được hoặc có thể được sử dụng hoặc tiêu thụ trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty TNHH xây dựng N), thuộc sở hữu của Công ty TNHH xây dựng N.

Trường hợp nếu phát mại tài sản thế chấp vẫn không đủ trả nợ thì Công ty TNHH xây dựng N vẫn phải tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Về án phí: Ngân hàng và Công ty TNHH Xây dựng N thống nhất thỏa thuận mỗi bên phải chịu số tiền án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm là 31.063.000 đồng. Đối trừ với số tiền Ngân hàng đã nộp tạm ứng án phí thì Ngân hàng được hoàn trả lại số tiền là 30.937.000 đồng (ba mươi triệu, chín trăm ba mươi bảy nghìn đồng chẵn) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0011053 ngày 10/2/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Thủy